

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU  
NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

Số: 139/BC-AFX

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 20 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**(6 tháng đầu năm 2023)**

**Kính gửi:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang
- Địa chỉ trụ sở chính: 2045 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0296 3932 963 Fax: 0296 3932 981 Email: tonghopafix@gmail.com
- Vốn điều lệ: 350.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: AFX
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	14/2023/NQ.ĐHĐCĐ	15/03/2023	<p>1. Thông qua Phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nguồn vốn huy động tối đa: 30 triệu USD (Ba mươi triệu đô la Mỹ);</li><li>- Thời hạn huy động: 05 - 07 năm;</li><li>- Lãi suất huy động tối đa: 09%/năm;</li><li>- Đối tác: Tổ chức, cá nhân nước ngoài;</li><li>- Hình thức huy động vốn: thông qua Hợp đồng hợp tác/vay vốn/thỏa thuận... phù hợp các quy định của pháp luật hiện hành.</li></ul> <p>2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định việc lựa chọn đối tác cung cấp vốn; ký kết các hồ sơ thủ tục liên quan đến việc quyết định việc huy động vốn phù hợp nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước; tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện Phương án huy động vốn theo đúng quy định của pháp luật;</li> <li>- Lựa chọn đối tác cung cấp vốn;</li> <li>- Tổ chức thực hiện thủ tục huy động vốn;</li> <li>- Tổ chức triển khai sử dụng vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;</li> <li>- Cân đối tài chính để đảm bảo thanh toán gốc, lãi theo cam kết với đối tác.</li> </ul>
2	28/2023/NQ.DHĐCĐ	29/04/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.</li> <li>- Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty.</li> <li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.</li> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.</li> <li>- Thông qua tờ trình báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 và mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2023.</li> <li>- Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022.</li> <li>- Thông qua tờ trình phương án đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty,</li> <li>- Thông qua tờ trình của BKS về việc ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2023.</li> <li>- Thông qua tờ trình đăng ký niêm yết cổ phiếu.</li> <li>- Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh công ty.</li> <li>- Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.</li> <li>- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025.</li> <li>- Thông qua kết quả bầu cử Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025.</li> </ul>

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc
1	Ông Đặng Quang Thái	TVHDQT điều hành	04/02/2021	-
2	Ông Tăng Vũ Giang	TVHDQT điều hành	29/04/2023	-
3	Ông Nguyễn Thanh Lâm	TVHDQT điều hành	25/10/2022	-
4	Bà Nguyễn Thu Hà	TVHDQT không điều hành	27/04/2021	-
5	Ông Hoang D.Quan	TVHDQT độc lập	29/04/2023	-
6	Ông Hứa Minh Trí	TVHDQT không điều hành	27/04/2021	29/04/2023
7	Bà Nhữ Thị Kim Chung	TVHDQT độc lập	30/04/2022	29/04/2023

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Quang Thái	13/13	100%	
2	Ông Tăng Vũ Giang	4/13	30,77%	Bỏ nhiệm ngày 29/04/2023
3	Ông Nguyễn Thanh Lâm	13/13	100%	
4	Bà Nguyễn Thu Hà	13/13	100%	
5	Ông Hoang D.Quan	4/13	30,77%	Bỏ nhiệm ngày 29/04/2023
6	Ông Hứa Minh Trí	9/13	69,23%	Miễn nhiệm ngày 29/04/2023
7	Bà Nhữ Thị Kim Chung	9/13	69,23%	Miễn nhiệm ngày 29/04/2023

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: HĐQT có báo cáo về kết quả hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc được trình bày trong Báo cáo hoạt động của HĐQT tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT.2023	06/01/2023	Thông nhất ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản.	5/5
2	02/NQ-HĐQT.2023	08/02/2023	Thông nhất nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về Phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.	5/5
3	03/NQ-HĐQT.2023	02/03/2023	Thông nhất ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2023.	5/5
4	04/NQ-HĐQT.2023	17/03/2023	Thông nhất điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2023.	5/5
5	05/NQ-HĐQT.2023	24/03/2023	Thông qua việc vay vốn, phát hành bảo lãnh và các hình thức tài trợ thương mại khác tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang.	5/5
6	06/NQ-HĐQT.2023	06/04/2023	Thông qua các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	5/5
7	07/NQ-HĐQT.2023	06/04/2023	Thông nhất cử người đại diện vốn và tham gia Hội đồng thành viên Công ty TNHH TM Sài Gòn - An Giang.	5/5
8	08/NQ-HĐQT.2023	07/04/2023	Thông qua các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	5/5
9	09/NQ-HĐQT.2023	24/04/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).	5/5
10	10/NQ-HĐQT.2023	28/04/2023	Thông nhất danh sách đề cử ứng viên HĐQT, BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	5/5
11	11/NQ-HĐQT.2023	29/04/2023	Thông nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023. Thông nhất ban hành Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 29/04/2023.	5/5
12	12/NQ-HĐQT.2023	26/05/2023	Thông qua Hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.	5/5
13	01/QĐ-HĐQT.2023	31/01/2023	Thành lập Tổ giúp việc cho Hội đồng quản trị Công ty trong việc tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản.	5/5
14	02/QĐ-HĐQT.2023	13/03/2023	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023	5/5
15	03/QĐ-HĐQT.2023	29/04/2023	Quyết định ban hành Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung thông qua ĐHĐCĐ ngày 29/04/2023.	5/5
16	03A/QĐ-HĐQT	19/05/2023	Quyết định về việc huy động vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank).	5/5
17	04/QĐ-HĐQT	25/05/2023	Quyết định về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ( BIDV) – Chi nhánh Châu Thành Sài Gòn.	5/5

### III. Ban kiểm soát:

#### I. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	
1	Ông Khuất Đình Minh	Trưởng Ban	30/04/2022	-	Thạc sĩ – Chuyên ngành: Tài chính ngân hàng
2	Ông Đỗ Mạnh Tiến	Thành viên	25/10/2022	-	Cử nhân – Chuyên ngành: Kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Hoài Vân	Thành viên	29/04/2023	-	Cử nhân – Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, Kế toán
4	Ông Nguyễn Văn Phương	Thành viên	30/04/2022	29/04/2023	Thạc sĩ – Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Khuất Đình Minh	1/1	100%	100%	
2	Ông Đỗ Mạnh Tiến	1/1	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Hoài Vân	1/1	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Phương	0/1	0%	0%	Miễn nhiệm ngày 29/04/2023

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: BKS có báo cáo về hoạt động giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc được trình bày trong Báo cáo hoạt động của BKS tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: HĐQT, Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ. BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành và có ý kiến về các vấn đề thuộc quyền hạn của BKS.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban điều hành
1	Ông Tăng Vũ Giang	28/12/1982	Thạc sĩ – Chuyên ngành: Công cụ tài chính	Bỏ nhiệm ngày 01/08/2022
2	Ông Nguyễn Thanh Lâm	19/08/1977	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán, Ngoại ngữ	Bỏ nhiệm ngày 08/06/2022
3	Bà Thái Minh Ngọc	11/12/1975	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán	Bỏ nhiệm ngày 26/10/2022

**V. Kế toán trưởng**

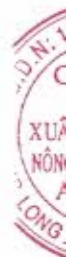
Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trịnh Minh Dũng	13/03/1984	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán	Bổ nhiệm ngày 01/08/2022

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Đặng Quang Thái		Chủ tịch HĐQT			04/02/2021	-	Bỏ nhiệm	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Tăng Vũ Giang		Tổng Giám đốc			01/08/2022	-	Bỏ nhiệm	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Thanh Lâm		Phó Tổng Giám đốc			01/12/2021	-	Bỏ nhiệm	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thu Hà		-			27/04/2021	-	Bỏ nhiệm	Thành viên HĐQT
5	Ông Hoang D.Quan		-			29/04/2023	-	Bỏ nhiệm	Thành viên HĐQT độc lập
6	Ông Hứa Minh Trí		-			14/01/2021	29/04/2023	Miễn nhiệm	Phó CT.HĐQT
7	Bà Nhữ Thị Kim Chung		-			30/04/2022	29/04/2023	Miễn nhiệm	Thành viên HĐQT
8	Ông Khuất Đình Minh		-			30/04/2022	-	Bỏ nhiệm	Trưởng BKS
9	Ông Đỗ Mạnh Tiến		-			25/10/2022	-	Bỏ nhiệm	Thành viên BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10	Bà Nguyễn Thị Hoài Vân		-			29/04/2023	-	Bỏ nhiệm	Thành viên BKS
11	Ông Nguyễn Văn Phương		-			30/04/2022	29/04/2023	Miễn nhiệm	Thành viên BKS
12	Bà Thái Minh Ngọc		Phó Tổng Giám đốc			26/10/2022	-	Bỏ nhiệm	Phó Tổng Giám đốc
13	Ông Trịnh Minh Dũng		Kế toán trưởng			01/08/2022	-	Bỏ nhiệm	Kế toán trưởng
14	Bà Phạm Thị Ngọc Diễm		Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT, Người PTQT Công ty			14/05/2020	-	Bỏ nhiệm	Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT, Người PTQT Công ty
15	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Tài Chính Và Mua Bán Nợ Việt Nam		-			21/12/2022	-	Mua cổ phần	Tổ chức sở hữu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết



Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
I	Dặng Quang Thái		Chủ tịch HĐQT			2.850.000	8,14%	Chủ tịch HĐQT
I	Dặng Văn Thắng					0	0	Bỏ đi

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Khánh					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thùy Dung					0	0	Vợ
4	Nguyễn Thanh Hiến					0	0	Bố vợ
5	Phạm Thị Nhanh					0	0	Mẹ vợ
6	Đặng Chí Dũng					0	0	Con
7	Đặng Quang Minh					0	0	Con
8	Đặng Thu Trang					0	0	Em ruột
9	Phạm Quang Ngọc					0	0	Em rể
<b>II</b>	<b>Tăng Vũ Giang</b>		<b>Tổng Giám đốc</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>
1	Vũ Thị Hoài Đức					0	0	Mẹ đẻ
2	Phùng Thị Thu Hiền					0	0	Vợ
3	Chu Thị Hòa					0	0	Mẹ vợ
4	Phùng Xuân Trường					0	0	Bố vợ
5	Tăng Vũ Hùng					0	0	Anh ruột
6	Nguyễn Phương Lan					0	0	Chị dâu
7	Tăng Vũ Hà Anh					0	0	Con
8	Tăng Minh Sơn					0	0	Con
9	Tăng Vũ Hiền Anh					0	0	Con
<b>III</b>	<b>Nguyễn Thanh Lâm</b>		<b>Phó TGD</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>
1	Nguyễn Văn Lành					0	0	Bố đẻ
2	Lê Thị Ngân					0	0	Mẹ đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Thanh Hà					0	0	Vợ
4	Nguyễn Thái Sơn					0	0	Con
5	Nguyễn Thanh Hải					0	0	Con
6	Nguyễn Thành Dương					0	0	Em ruột
7	Lê Thị Doan					0	0	Em dâu
8	Nguyễn Đức Duy					0	0	Em ruột
9	Triệu Thị Ngọc Lan					0	0	Em dâu
10	Nguyễn Thị Phương					0	0	Em ruột
11	Lã Văn Công					0	0	Em rể
12	Nguyễn Hồng Thái					0	0	Bố vợ
13	Trịnh Thị Ước					0	0	Mẹ vợ
14	Nguyễn Thành Đông					0	0	Em vợ
15	Nguyễn Thị Thu Nga					0	0	Em vợ
16	Công ty CP Tập đoàn Hoàng Minh					0	0	Ông Nguyễn Thanh Lâm là kế toán trưởng
<b>IV</b>	<b>Nguyễn Thu Hà</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>
1	Nguyễn Hữu Bật					0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Hậu					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Nghĩa Hoàng					0	0	Anh ruột
4	Phan Thị Hương					0	0	Chị dâu

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5	Phan Mạnh Cường					0	0	Chồng
6	Phan Việt Anh					0	0	Con
7	Phan Mạnh Khởi					0	0	Con
8	Công ty CP TM Aims Futures Việt Nam					0	0	Bà Nguyễn Thu Hà là TGD
V	<b>Hoang D. Quan</b>					0	0	<b>Thành viên HĐQT độc lập</b>
1	Tuong T.Quan					0	0	Bố đẻ
2	Mai P.Quan					0	0	Mẹ đẻ
3	Ryan L.Quan					0	0	Con
4	Công ty TNHH Quản lý tài chính A+					0	0	Ông Hoang D.Quan là Chủ tịch HĐQT
5	Công ty CP Tư vấn và Quản lý Đầu tư HDQ					0	0	Ông Hoang D.Quan là Chủ tịch HĐQT
6	Công ty CP Đầu tư Tài chính A.I Capital					0	0	Ông Hoang D.Quan là Chủ tịch HĐQT
7	Công ty CP Ứng dụng Tài chính Anto					0	0	Ông Hoang D.Quan là Giám đốc
8	Công ty CP Quản lý quỹ Amber					0	0	Ông Hoang D.Quan là TV. HĐQT độc lập

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
9	Công ty CP Vinhomes					0	0	Ông Hoàng D.Quan là TV. HDQT độc lập
<b>VI</b>	<b>Khuất Đình Minh</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Trưởng BKS</b>
1	Khuất Đình Quy					0	0	Bố đẻ
2	Ngô Thúy Hương					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Vui					0	0	Bố vợ
4	Vũ Thị Hoa Phượng					0	0	Mẹ vợ
5	Nguyễn Huyền Trang					0	0	Vợ
6	Khuất Bảo Trung					0	0	Con
7	Khuất Xuân Quỳnh					0	0	Em ruột
<b>VII</b>	<b>Đỗ Mạnh Tiến</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Thành viên BKS</b>
1	Đỗ Việt Cường					0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Thanh					0	0	Mẹ đẻ
3	Đỗ Quỳnh Nga					0	0	Chị ruột
4	Đặng Xuân Hiếu					0	0	Anh rể
<b>VIII</b>	<b>Nguyễn Thị Hoài Vân</b>					<b>0</b>	<b>0</b>	<b>Thành viên BKS</b>
1	Nguyễn Tất Thắng					0	0	Bố đẻ
2	Hà Thị Mai					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Tần					0	0	Mẹ chồng
4	Lê Anh Xuân					0	0	Chồng

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5	Lê Anh Đức					0	0	Con
6	Lê Minh Anh					0	0	Con
7	Lê Phúc Lâm					0	0	Con
8	Nguyễn Thị Hậu Hiền					0	0	Chị ruột
9	Nguyễn Tất Thịnh					0	0	Em ruột
10	Phạm Văn Thắng					0	0	Anh rể
11	Vũ Yến Thanh					0	0	Em dâu
12	Dương Văn Trường					0	0	Em rể
13	Nguyễn Hoàng Thao					0	0	Em rể
14	Nguyễn Ngọc Thắng					0	0	Em rể
<b>IX</b>	<b>Thái Minh Ngọc</b>		<b>Phó TGD</b>			<b>1.700</b>	<b>0,005%</b>	<b>Phó TGD</b>
1	Hà Phước Hậu					0	0	Chồng
2	Hà Gia Hân					0	0	Con
3	Hà Gia Nghi					0	0	Con
4	Thái Văn Hiến					0	0	Bố đẻ
5	Lý Thúy Phương					0	0	Mẹ đẻ
6	Nguyễn Kim Hoa					0	0	Mẹ chồng
7	Thái Minh Nguyệt					0	0	Em ruột
8	Thái Thanh Trúc					0	0	Em ruột
9	Thái Thị Thanh Thảo					0	0	Em ruột
10	Thái Duy Phương					0	0	Em ruột
11	Phạm Tiến Dũng					0	0	Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
12	Võ Thanh Trung					0	0	Em rể
X	Trịnh Minh Dũng		Kế toán trưởng			0	0	Kế toán trưởng
1	Trịnh Mực					0	0	Bố đẻ
2	Phạm Thị Thanh					0	0	Mẹ đẻ
XI	Phạm Thị Ngọc Diễm		Thư ký Công ty, người được ủy quyền CBTT, người PTQT Công ty			0	0	Thư ký Công ty, người được ủy quyền CBTT, người PTQT Công ty
1	Phạm Văn Xinh					0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Đờ					0	0	Mẹ đẻ
3	Phạm Thị Ngọc Uyên					0	0	Em ruột
4	Phạm Thị Ngọc Thảo					0	0	Em ruột
5	Phạm Thị Thơ					0	0	Em ruột
6	Phạm Ngọc Thư					0	0	Em ruột
7	Trần Minh Tú					0	0	Em rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đỗ Mạnh Tiến	-	6.000	0,017%	0	0%	Bán
3	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Tài Chính Và Mua Bán Nợ Việt Nam	-	3.675.000	10,5%	4.275.000	12,21%	Mua

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*



*Dặng Quang Hải*

